

CHUẨN ĐẦU RA CÔNG BỐ CÔNG KHAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 677a /QĐ-ĐHYD ngày 30 tháng 03 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y dược, Đại học Huế)

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình đào tạo (Tiếng Việt): Kỹ thuật Xét nghiệm Y học
2. Tên chương trình đào tạo (Tiếng Anh): Major in Laboratory Medicine
3. Trình độ đào tạo: Đại học
4. Mã ngành đào tạo: 7720601
5. Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã dự thi xong kỳ thi THPT quốc gia: có kết quả thi và giấy chứng nhận tốt nghiệp (hoặc tương đương).
6. Thời gian đào tạo: 4 năm
7. Loại hình đào tạo: Chính quy tập trung
8. Số tín chỉ yêu cầu tối thiểu: 137 (chưa tính GDTC, GDQP)

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu đào tạo

1. Mục tiêu chung

Đào tạo Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học có phẩm chất đạo đức cũng như lĩnh vực chuyên môn trong nghề Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, biết xét nghiệm lâm sàng, phát hiện nhanh tác nhân gây bệnh chính xác trên nền tảng kiến thức về khoa học sức khỏe nói chung và kiến thức chuyên sâu về Hóa sinh, Huyết học, Miễn dịch học, Vi sinh học, Ký sinh trùng học..., có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi hoàn thành khóa học, học viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Kiến thức
 - Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật- công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học;
 - Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học.
 - Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học;
 - Hiểu biết về pháp luật và các chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao



sức khoẻ nhân dân.

- **Kỹ năng**

- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm lâm sàng thông thường và ứng dụng những kỹ thuật mới trong hoạt động chuyên ngành.
- Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.
- Thực hiện, kiểm tra và giám sát các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.
- Tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y sinh học.
- Tham gia chỉ đạo tuyến và phòng chống dịch.
- Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.
- Tham gia nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau.

- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Tuân thủ các nguyên tắc, quy trình kỹ thuật xét nghiệm, quy trình đảm bảo chất lượng xét nghiệm; các quy định về an toàn lao động, an toàn sinh học, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị.
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Trung thực, khách quan, thận trọng trong thực hiện các công tác chuyên môn, có tinh thần nghiên cứu khoa học và tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

II. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và trình độ năng lực yêu cầu

a) Kiến thức

- Kiến thức chung trong toàn Đại học Huế

+ Kiến thức về giáo dục chính trị: Hiểu và vận dụng được kiến thức về thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lenin, Kinh tế chính trị Mác-Lenin, chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng Hồ Chí Minh và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam vào cuộc sống và nghề nghiệp.

+ Kiến thức về Quốc phòng – An ninh: có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng-An ninh; vận dụng được các kiến thức quốc phòng-an ninh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Kiến thức về giáo dục thể chất: Có chứng chỉ Giáo dục thể chất, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp.

+ Ngoại ngữ: Đạt trình độ ngoại ngữ tối thiểu bậc 3/6 hoặc tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và theo Quyết định số 333/QĐ-ĐHH ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định công nhận điểm tương

đương giữa các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và các cấp độ ngoại ngữ không chuyên trong các chương trình đào tạo đại học chính quy tại các đơn vị đào tạo thuộc Đại học Huế.

+ Kiến thức về Công nghệ thông tin: Đạt trình độ công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Kiến thức chung theo lĩnh vực, đơn vị đào tạo

+ Kiến thức về thống kê, tin học.

+ Kiến thức về vật lý-lý sinh, hóa học.

+ Kiến thức về sinh học, di truyền.

+ Kiến thức về tiếng anh chuyên ngành.

- Kiến thức chung cho nhóm ngành

+ Kiến thức về y học cơ sở.

+ Kiến thức về y tế công cộng.

+ Kiến thức về kỹ thuật xét nghiệm cơ bản.

+ Kiến thức về kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

+ Kiến thức về tổ chức, quản lý, đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

- Kiến thức chung của nhóm ngành/ chuyên ngành và hỗ trợ

+ Có kiến thức cơ bản về cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý..

+ Có kiến thức về nguyên tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị dùng trong xét nghiệm

+ Có kiến thức về nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm sinh hóa, huyết học, vi sinh, ký sinh trùng thông thường và một số xét nghiệm chuyên sâu phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh.

+ Có kiến thức về kiểm tra và đảm bảo chất lượng xét nghiệm để có kết quả chính xác và tin cậy.

+ Có kiến thức cơ bản trong nghiên cứu khoa học trong quá trình thực hành chuyên môn.

+ Có kiến thức trong lĩnh vực giao tiếp, cộng tác hiệu quả với đồng nghiệp và bệnh nhân, gia đình bệnh nhân trong phạm vi thực hành nghề nghiệp.

+ Có kiến thức về pháp luật, chính sách, kinh tế, văn hóa - xã hội trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Kiến thức thực tập và tốt nghiệp

+ Kiến thức về thực tập nghề nghiệp.

+ Kiến thức về thực tập cuối khóa.

b) Kỹ năng

- Kỹ năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề.

- + Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của Bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý.
- + Sơ cứu và đáp ứng khi có tình huống cấp cứu.
- + Tổ chức và quản lý được các hoạt động của một phòng xét nghiệm y học.
- + Đề xuất được các sáng kiến trong thực hiện các kỹ thuật, biện pháp đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.
- + Khả năng giải quyết vấn đề phù hợp với nhu cầu cá nhân, các yếu tố văn hóa, tín ngưỡng của cộng đồng.
- + Thực hiện được công việc hiệu quả, phù hợp với nguồn lực địa phương.
- Kỹ năng nghiên cứu và khám phá kiến thức
- + Có khả năng phát triển bản thân liên tục thông qua tự học và phản hồi.
- + Có khả năng tư duy một cách khoa học, hiểu và thực hiện các nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực xét nghiệm.
- + Có khả năng diễn giải các thông tin từ bảng dữ liệu khoa học và biết cách phân tích, thiết kế các nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên môn.
- + Có khả năng viết một biên bản chuyên môn một cách chuyên nghiệp.
- Kỹ năng tư duy hệ thống
- + Tích hợp được kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành để có thể ứng dụng trong thực hành chuyên môn.
- + Triển khai các biện pháp đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm..
- + Kiểm tra, giám sát được các quy định về an toàn sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.
- + Thực hiện được các xét nghiệm một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.
- Các kỹ năng nghề nghiệp
- + Pha chế được một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường, sử dụng được các bộ thuốc thử (kit) phục vụ cho công tác xét nghiệm.
- + Làm được các xét nghiệm phổ biến về huyết học, truyền máu, hoá sinh, vi sinh, ký sinh trùng, độc chất học lâm sàng và một số xét nghiệm chuyên sâu phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh.
- + Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp. Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm.
- + Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm, đảm bảo an toàn khi làm xét nghiệm.
- + Đọc và giải thích một số kết quả xét nghiệm thông thường.
- c) Năng lực tự chủ và trách nhiệm
- Tự chủ và trách nhiệm cá nhân
- + Thực hiện tuân thủ theo chuẩn mực nghề nghiệp, quy định Pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

- + Năng lực tự học, làm việc độc lập hoặc khả năng làm việc nhóm trong công việc hàng ngày.
- + Tỉ mỉ, chính xác, khách quan, thận trọng, trung thực khi làm xét nghiệm.
- Tự chủ và trách nhiệm với nghề nghiệp
- + Khiêm tốn học tập, quan hệ và hợp tác tốt với đồng nghiệp.
- + Năng lực tự chủ thực hiện và chịu trách nhiệm các quyết định thực hành lâm sàng.
- + Chịu trách nhiệm với những kết quả liên quan đến quá trình cung cấp các dịch vụ chăm sóc trong phạm vi thực hành nghề nghiệp.
- + Năng lực thực hiện nghiên cứu, cập nhật kiến thức liên tục trong nghề nghiệp thông qua các hoạt động nghiên cứu, các chương trình đào tạo.
- Tự chủ và trách nhiệm với xã hội
- + Tân tụy với sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, hết lòng vì người bệnh. Thể hiện ý thức trách nhiệm trong công tác chuyên môn.
- + Có năng lực hiểu biết/có kiến thức về cộng đồng và các vấn đề liên quan đến sức khỏe cộng đồng.
- + Có năng lực trong nhận thức sử dụng các chiến lược nâng cao sức khỏe, chẩn đoán cộng đồng khi thực hành nghề nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG ^{lu}



GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy